

Bản án số: 31/2022/HS-ST

Ngày 21-04-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TƯƠNG DƯƠNG - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Cường

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vi Văn Dương và ông Nguyễn Mạnh Cường.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Trọng Nghĩa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tương Dương tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Võ Trọng Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 04 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 34/2022/TLST-HS ngày 06 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2022/TLST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vi Văn H.** Tên gọi khác: Không

Sinh ngày 12 tháng 7 năm 1974 tại huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Bản P, xã Y, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 3/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vi Văn N (đã chết) và con bà Vi Thị Ph, sinh năm 1954. Vợ: Lương Thị T, sinh năm 1977; Con: có 05 con, con lớn sinh năm 1995, con nhỏ sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 06 tháng 01 năm 2022 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Lê Văn Lý – Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nghệ An. (Có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Vi Thị Hoài L, sinh năm 2000.

Địa chỉ: Bản X, xã Y, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An.

- Người chứng kiến: Anh Lương Văn Mẫn, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Bản XC, xã Y, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 06/01/2022, Vi Văn H đang ở nhà tại bản P, xã Y, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An thì có Lô Văn M (là em cùng mẹ khác cha với H) đến gặp và nói: “Chở em đi mua ma túy về sử dụng” nên H đồng ý. H điều khiển xe máy nhãn hiệu HONDA BLEAD, màu đỏ, đen biển kiểm soát 37D1-112.97 chở M đi vào bản X, xã L. Đến nơi, Lô Văn M xuống xe nói H đứng chờ và một mình đi mua ma túy. Lô Văn M gặp và mua của một người đàn ông không quen biết mua 01 (một) gói Heroine bên ngoài được gói bằng bao Potylen màu đen với giá 500.000 (năm trăm nghìn) đồng. Mua Heroine xong, M quay lại nơi H đang chờ rồi điều khiển xe máy chở H đi về. Trên đường về M và H tìm chỗ vắng vẻ, M đưa gói Heroine mở ra lấy một ít cùng với Vi Văn H sử dụng. Sử dụng xong, M lấy một ít Heroine gói lại bằng bao Potylen màu đen đưa cho H. Vi Văn H cầm lấy gói Heroine cất vào trong túi áo phía trên bên phải đang mặc rồi ngồi sau xe M chở đi về. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, Lô Văn M điều khiển xe máy đi đến bản CT, xã Y, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An thì bị tổ công tác Công an xã Y, huyện Tương Dương yêu cầu kiểm tra, phát hiện, thu giữ trong túi áo bên trái của Lô Văn M 01 (một) gói Potylen màu đen bên trong chứa chất bột màu trắng (nghi Heroine), thu trong túi áo phía bên phải phía trên của Vi Văn H 01(một) gói Potylen màu đen bên trong chứa chất bột màu trắng (nghi Heroine) và tạm giữ của H 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA BLEAD, màu đỏ, đen biển kiểm soát 37D1-112.97. Lô Văn M và Vi Văn H khai nhận số ma túy thu giữ của M là do M đi mua về sử dụng, còn gói ma túy thu giữ của Vi Văn H là do M cho H để trả công. Tổ công tác đã lập các biên bản theo quy định pháp luật.

Quá trình đưa Vi Văn H về trụ sở Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tương Dương để làm việc do tình trạng sức khỏe của Vi Văn H yếu nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định trả tự do cho H.

Đối với Lô Văn M người đã rủ Vi Văn H đi mua Heroine và cho H Heroine để sử dụng. Trong quá trình tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tương M đã chết do bệnh lý.

Tại bản Kết luận giám định số: 150 /KL-PC09(Đ2 - MT), ngày 12/01/2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

- Mẫu chất bột màu trắng (kí hiệu M1) thu giữ của Lô Văn M gửi tới giám định là ma túy (Heroine) có khối lượng là 0,55g (không phẩy năm mươi lăm gam).

- Mẫu chất bột màu trắng (kí hiệu M2) thu giữ của Vi Văn H gửi tới giám định là ma túy (Heroine) có khối lượng là 0,2g (không phẩy hai gam).

Bản cáo trạng số 37/CT-VKS-TD ngày 04 tháng 04 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tương Dương đã truy tố Vi Văn H về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố của Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đề xử phạt bị cáo: Vi Văn H mức án 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số vật chứng còn lại theo quy định.

Về án phí: Bị cáo được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm theo đúng quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến gì tranh luận về điều khoản, tội danh mà Viện kiểm sát truy tố nhưng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến trình độ nhận thức pháp luật của bị cáo đang còn hạn chế, gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, lại cư trú ở vùng sâu, vùng xa để lên mức hình phạt thấp nhất theo lời đề nghị của kiểm sát viên và miễn hình phạt bổ sung, án phí đối với bị cáo.

Bị cáo Vi Văn H đồng ý với quan điểm truy tố của Kiểm sát viên, không có ý kiến, không tranh luận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công An huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi,

quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Vi Văn H đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ. Vì vậy có đủ cơ sở để khẳng định: Khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 06/01/2022, tại bản Cảnh TạnCT, xã Y, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An, Vi Văn H đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,75g (không phải bảy lăm gam) ma túy (Heroine) nhằm mục đích sử dụng. Như vậy hành vi của bị cáo Vi Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Chính vì vậy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tương Dương đã truy tố bị cáo Vi Văn H theo tội danh và Điều luật, viện dẫn ở trên là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3] Đây là vụ án nghiêm trọng bởi hành vi phạm tội của bị cáo phạm vào điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, điều luật có khung hình phạt tù cao nhất đến 05 năm. Bị cáo là người có đủ năng lực pháp luật để chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương, vì ma túy là chất gây nghiện rất cao, gây nguy hại cho sức khỏe con người, làm ảnh hưởng xấu mọi mặt của đời sống xã hội, vì lẽ đó mà nhà nước ta nghiêm cấm mọi hành vi mua bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng ma túy dưới bất cứ hình thức nào đều bị coi là bất hợp pháp và bị xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật và cần cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian nhất định để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân các bị cáo:

[4.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo sau khi phạm tội đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình gây ra nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1

Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa là phù hợp.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Lô Văn M, quá trình điều tra chưa xác định được họ tên, địa chỉ nên chưa có cơ sở để điều tra, làm rõ.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 điều 249 Bộ luật Hình sự lẽ ra cần áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo, song xét thấy bị cáo Vi Văn H là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc hộ nghèo nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại và các vỏ bao niêm phong vật chứng của vụ án.

- Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA BLEAD, màu đỏ, đen, biển kiểm soát 37D1-112.97 đã qua sử dụng mang tên Vi Văn H không liên quan đến hành vi phạm tội nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tương Dương đã trả lại cho Vi Văn H là đúng với quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo Vi Văn H là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc hộ nghèo nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo đúng quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Vi Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt: Vi Văn H 01 (một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

- Về xử lý vật chứng:

Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại còn lại sau khi lấy mẫu giám định và phong bì thư bưu điện niêm phong. (Tình trạng các vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng số 60 ngày 04/4/2022 giữa cơ quan Công an huyện

Tương Dương, tỉnh Nghệ An và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An).

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vi Văn H.

Bị cáo Vi Văn H, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 21/04/2022.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh NA;
- VKS Tương Dương;
- Công an Tương Dương;
- UBND xã Y, huyện Tương Dương;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Sở Tư Pháp Nghệ An;
- Chi cục THADS Tương Dương;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Cường

